TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hanh phúc**
Số: 04/2023/QĐST- HNGĐ	

Ninh Bình, ngày 13 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2023/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị V, sinh năm 1995;

Địa chỉ cư trú trước khi xuất cảnh: xóm 6, xã TT, huyện YT, tỉnh Nghệ An.

Nơi ở hiện nay: Số nhà 28, đường KQĐ, quận QS, tỉnh ĐV, lãnh thổ Đài Loan.

Người đại diện theo ủy quyền nhận văn bản tố tụng của nguyên đơn: Bà Lê Thị Thu H; địa chỉ: số nhà 8, ngõ 47, HTT, xóm MĐ, xã HL, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Chí T, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Xóm 7, xã KH, huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/12/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị V và anh Nguyễn Chí T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. *Về con chung, tài sản chung và công nợ chung*: Chị Trần Thị V và anh Nguyễn Chí T đều xác nhận không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

b. *Về án phí ly hôn*: Chị Trần Thị V tự nguyện nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị V đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000010 ngày 30/11/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) cho chị Trần Thị V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Cục THA - DS tỉnh Ninh Bình;
- Phòng KTNV-THA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu phòng HCTP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Thị Sâm